

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SỬ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN.**

---

Đại Kinh Phương Quảng

<blockquote>Kalama tri ân bạn vuihtv ghi chép.</blockquote>

[06/09/2022 - 02:42 - vuihtv]

Kinh Mahavedalla Sutta – Đại kinh phương quảng (1)

Nó có một điểm bà con phải lưu ý: Giảng kinh tụng phải giảng bằng chú giải không bằng tư kiến riêng, nghĩa là mình ngồi mình nghĩ sao mình giảng vậy. Như bài kinh này. Bài kinh này nếu mà không có Chú giải mà mình giảng bằng từ điển Hán Việt, nghĩa là mình tra Thức là gì, Tâm là gì, là chết.

Bài kinh này nội dung rất sâu. Tôi đã cố ý chọn lọc bài kinh này đưa vào bộ Kalama. Bài kinh này sâu và rộng đến mức chỉ riêng câu vấn đáp đầu tiên của 2 vị trong bài kinh này cũng đủ làm bài pháp thoại cho một ngày, và thậm chí 2 câu vấn đáp này chẳng những đủ cho pháp thoại một ngày mà nó còn là toàn bộ nội dung của kinh điển. Đây chính là lý do vì sao hôm nay chúng ta chỉ học 1 câu vấn đáp trong vô số câu vấn đáp bài kinh này.

Duyên sự bài kinh này:

Một ngày kia, ngài Mahakotthita đến gặp ngài Xá Lợi Phất. Cả 2 đều là 1 vị La Hán, đại đệ tử. Ngài Xá Lợi Phất là đệ nhất về trí tuệ, ngài Maha Kotthika là đệ nhất về Vô Ngại trí. Theo Chú giải sắp xếp thì có mấy chục vị đứng bên phía hàng ngũ của Tuệ căn, mấy chục vị đứng bên hàng ngũ Định căn. Bởi vì, tôn chỉ, nội dung cốt lõi của chư Phật chính là Giới – Định – Tuệ. Chư Phật thì có tất cả nhưng đệ tử, mỗi vị có một biệt hạnh tiêu biểu cho một điểm xuất sắc nào đó trong giáo lý.

Thí dụ như Giới – Định – Tuệ chẳng hạn. Vị tiêu biểu về Giới trong đệ tử đức Phật là gì? Ai cũng nói ngài Upali. Không. Ngài Upali là Luật, quy định tỳ-kheo có 227, tỳ-kheo-ni có 311, sa-di có 105, cư sĩ có 10, 8 hoặc 5. Đó gọi là Luật. Còn tinh thần Giới học thì sâu lắm. Trong bài giảng ngày hôm qua tôi có nói sơ qua thôi. Luật đôi khi mình không phạm được gọi là giữ luật, nhưng giới là khác. Cái gì bậy trong tam nghiệp (thân, khẩu, ý) mình tránh thì cái đó gọi là giới. Còn Luật có nghĩa là mình làm sao mình không phạm thì thôi. Thí dụ, thời đức Phật không có phone, không có iPad, trong luật đâu có nhắc gì ba cái đó đâu, cho nên ông sư cạo đầu, đắp y, tắm rửa sạch sẽ, gặp Phật tử ăn nói dễ thương xong, Phật tử đi về là chui vô phòng lấy iPad quẹt quẹt cũng gọi là giới luật trong sạch. “Tôi đâu có phạm gì đâu”. Nhưng cái đó nói về Giới là sai. Tu mà nói về Giới nói kiểu đó là sai. Nhưng nói về Luật thì “Tôi đâu có phạm gì đâu”, các vị thấy khác chưa?

Cho nên, ngài Upali là đệ nhất về Luật có nghĩa là ngài chuyên về Luật. Tất cả những điều đức Phật Ngài cấm chế, Ngài ban hành, những gì Ngài cho phép, những gì Ngài không cho phép thì ngài Upali tỏ tường, và ngài cũng là người, mà coi như là, mở đầu duyên sự để ngài hỏi đức Thế Tôn rất nhiều chuyện để Thế Tôn cấm chế các học giới. Ngài Upali đệ nhất về luật nhưng nói về tiêu biểu cho Giới là ngài Ca Diếp.

Cho nên, ngài Ca Diếp có 3 ngoại hiệu : 1- Đệ nhất đầu đà; 2- Tiêu biểu cho giới học; 3- Đệ tam Thịnh văn(tattiya sāvaka). Có nghĩa là, đệ nhất là ngài Xá Lợi Phất, đệ nhị là ngài Mục Kiền Liên, đệ tam là ngài Ca Diếp. Đây là 3 cái nền.

Trong Chú giải kinh này kê rõ, các vị khác: Ngài Ananda, ngài Punna, ngài Kotthika, ngài Kumara Kassapa,... những vị này là đệ nhất Pháp sư, đệ nhất Đa văn, đệ nhất Vô ngại giải,... đều xếp chung nhóm tiêu biểu cho Tuệ học. Còn ngài Mục Kiền Liên tiêu biểu cho Định học thì trong nhóm của ngài gồm đệ nhất Thiên nhân, đệ nhất Túc mạng minh, đệ nhất Hỏa giới Tam muội, đệ nhất Ý hóa thông,... những vị đó nằm nhóm tiêu biểu cho Định học. Còn những vị như Phán tạo y, đệ nhất Phán tạo, đệ nhất Đầu đà nằm nhóm đệ nhất giới học.

Như vậy, ngài Kotthika – Đệ nhất Vô ngại giải, như vậy ngài nằm nhóm tiêu biểu cho Tuệ học trong Chú giải nói rất rõ.

Có 4 cách đặt câu hỏi:

1. Hỏi để tìm câu trả lời cho một thắc mắc nào đó của mình.
2. Hỏi để làm sáng tỏ điều đã biết: vấn đề đã biết rồi hỏi thêm cho rõ hơn.
3. Hỏi để tự trả lời hoặc hỏi để nêu rõ ý mình, thí dụ: Đây các tỳ-kheo thế nào là 5 uẩn? Ngài trả lời luôn, 5 uẩn là ....
4. Hỏi không phải do thắc mắc mà hỏi để mở đầu cho duyên sự trình bày vấn đề gì đó.

Hôm nay ngài Mahā Kotthika đến hỏi ngài Xá Lợi phất, cả 2 vị đều biết trước ngài Mahā Kotthika sẽ hỏi gì, ngài Kotthika đến hỏi để soi tỏ điều ngài đã biết. Bởi vì sao? Bởi vì, vừa để nghe lại điều mình đã biết mà cũng vừa để học hỏi vị sư huynh được đức Phật tán thán là đệ nhất về Trí tuệ, đệ nhất Thông tuệ, chứ không phải ngài hỏi kiểu mù tịt không biết gì là không phải.

Nếu các vị không biết điều này, các vị ngạc nhiên: Ủa, ngài Mahā Kotthika mà hỏi câu này chắc ngài dở ẹc, ngài mù tịt. No. Ngài biết hết. Nhưng khi ngài gặp vị sư huynh như ngài Xá Lợi Phất ngài rất là thèm nghe. Thèm lắm. Giống như mình là người chơi đồ cổ mình gặp người đồ nhiều hơn mình, kiến thức nhiều hơn mình, mình muốn gặp lắm. Không phải mình mù tịt, nhưng mình muốn trau dồi thêm.

Câu hỏi đầu tiên 2 vị hỏi nhau, đó là: Thế nào là trí tuệ?

Trước khi đi vào câu trả lời tôi phải mở ngoặc nói một chuyện nhỏ.

Đó là, trong kinh ghi rất rõ: Những bậc hiền thánh nói riêng và người tu hành nói chung trong đó có cả phàm nữ, nếu mà tu rốt ráo hoặc là bản thân là thánh nhân, người ta gặp nhau người ta không thích nói chuyện tào lao. Chỉ riêng chuyện theo dõi hơi thở, theo dõi hoạt động thân & tâm thôi: Ngồi biết ngồi, đau biết đau, nhức biết nhức, lạnh biết lạnh, nóng biết nóng, nực biết nực, mát biết mát, ... chỉ chừng đó thôi là đã hết thời gian rồi, hết thời gian rồi.

Tôi đã nói không biết bao nhiêu lần, tôi nhấn mạnh, 1 triệu, 1 tỷ lần. Mình không học giáo lý mình nghe ba chớp ba nhoáng mình thấy chuyện chánh niệm, chuyện tu tập hơi thở, sống hạnh tri túc mình thấy đó là những công phu cao quý thiêng liêng, mà mình phải ra sức nỗ lực. Riêng với người thật sự hiểu đạo hiểu pháp, thật sự có nhu cầu giải thoát, những chuyện đó không phải là chuyện ra sức nỗ lực mà đó là niềm vui.

Mình đa dục đồ nhiều mình thích, nhưng người ly dục họ được ở chỗ trống không có gì họ thích, thích chỗ không có gì hết. Mình đa dục, mình thích quan hệ học trò đệ tử sư phụ thầy bạn. Người ly dục họ thấy chỉ cần có người thứ 2 là thấy mệt rồi. Thí dụ như vậy. Với người đa dục, có chuyện để nói, có chuyện tào lao để suy nghĩ, trao đổi là hạnh phúc. Nhưng với người ly dục, phải mở miệng là một cực hình. Bởi vì, không có gì sướng cho bằng, phải xài chữ “sướng”: Ngồi yên lại, "làm bạn" (chữ này của ngài Ananda không phải của tôi). Ngài Anan khi Phật tịch rồi, đương nhiên khi đó ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên không còn nữa, thì ngài Anan có nói với đệ tử thế này: “Đức Bổn Sư nay không còn, các sư huynh cao đồ cũng đã ra đi, bạn bè ta nay chỉ còn lại hơi thở, chỉ còn lại thân hành niệm”

Nhớ cái đó. Ngài Anan nói như vậy. Có nghĩa là, cái sung sướng nhất của người cầu giải thoát là được ngồi yên, làm bạn với hơi thở của mình, chơi với hơi thở của mình, nhìn nó ra nhìn nó vào trong một sự tỉnh thức triệt để. Đó là sung sướng. Còn khi phải mở miệng, một là vì lòng từ bi độ

sinh; hai là trau đòi trí tuệ; ba là để giải nghi hoặc để soi tỏ điều đã biết, chứ họ không có nhu cầu nói năng để tìm vui. Tìm vui không có. Bởi vì, bản thân họ sống tỉnh thức với chánh niệm là đủ rồi. Ở đây, ngài Mahakotthika gặp ngài Xá Lợi Phất, giống như mình chơi đồ cổ mà mình gặp tay tổ sư mê lắm, câu đầu tiên ngài hỏi ngài Xá Lợi Phất: Trí tuệ là gì?

Mình không nghe giải thích duyên sự, mình nghĩ chắc ngài dở ẹc. No. Ngài muốn nghe sư huynh nói gì về trí tuệ. Sư huynh mình là vị đệ nhất về trí tuệ, giờ mình hỏi ngay chóc vị đó “Trí tuệ là gì?”. Ngài Xá Lợi Phất trả lời một câu, theo nhận thức của tôi, khó bề mà hay hơn. Khó lắm. Tôi không dám nói là “không”, tôi đâu biết câu nào hay hơn, tôi đâu có biết. Nhưng trong nhận thức của tôi, khó có câu nào hay hơn. Ngài nói rằng: Khả năng hiểu biết về Bốn đế chính là trí tuệ.

Có nghĩa là sao?

Tất cả những cái biết của chúng ta về xã hội hay về khoa học, những cái biết chung chung, lan man hay cái biết chuyên môn về bất cứ lãnh vực, địa hạt, chuyên đề nào: Văn hóa, nghệ thuật, chính trị, tôn giáo, khoa học,... tất cả những cái biết đó đều có giá trị rất là tương đối. Nó có giá trị ở thời gian này nhưng không có giá trị ở thời điểm khác. Nó có giá trị ở không gian này nhưng nó không có giá trị ở nơi chốn khác. Yeah. Thời điểm này nó vậy nhưng thời điểm khác nó không cần thiết hoặc nó không còn đúng nữa.

Thứ hai, tất cả cái biết của mình chỉ có giá trị vun bồi cuộc sống sinh tử của mình thôi. Thí dụ, bây giờ mình là kỹ sư máy móc cầu đường, kỹ sư nông lâm hay là mình là bác sĩ, dược sĩ, mình là luật sư, thẩm phán, mình là võ sư, là chuyên gia thể dục thẩm mỹ, giải phẫu thẩm mỹ, bất cứ lãnh vực nào, họa sĩ, nhạc sĩ,...gi đi nữa thì những cái biết đó, nhiều lắm là nó chỉ tô đắp, vun xới cho đời sống sinh tử của mình thôi. Những cái biết đó mình vốn dĩ đã biết qua từ vô lượng kiếp trong quá khứ, để rồi sao? Biết cho nhiều cuối cùng cũng tiếp tục trầm luân, tiếp tục làm trời, người, muông thú, chim cá, bò bay máy cưa, cứ vậy lăn trôi. Cơ hội làm chư thiên cực hiếm, nói gì Phạm thiên, đa phần cuộc sanh tử của mình làm động vật vô tri thì nhiều.

Các vị chắc ngạc nhiên Sao động vật còn có chữ “vô tri”. Vô tri có nghĩa nó tệ hơn heo, chó, bò, ngựa,... vì mấy con đó còn có trí nhớ, còn phân biệt chuông cũ, chủ tớ,... chứ còn những con vô tri như trùng, dế, sâu, bọ,... những con đó được xem là động vật vô tri thì mình, đa phần, khi đời sống mình đa phần chỉ có ăn, ngủ, nam nữ, nóng lạnh, mát nực, đói no, buồn vui, khi đời sống mình chỉ quần quanh chùng đó không có cái khác thì mình sẽ về cảnh giới chỉ có chùng đó thôi.

Phải có cái gì vượt ngoài phạm vi đó, phạm vi: Đói no, giao phối, buồn vui sướng khổ, thì nó mới lên cảnh giới cao được. Còn nếu cảnh giới mình chỉ có: Đói no, nóng lạnh, nực mát, đực cái, trống mái, nam nữ đó là cảnh giới hoàn toàn của loài thấp kém. Mà mình không có ngờ. Mình nghĩ mình mang thân người là mình ngon rồi. Mình đẹp mình giàu, mình giỏi, mình có tiếng tăm, mình có uy tín, mình có chức vụ là mình ngon rồi. Mình quên một chuyện. Đa phần người có bằng cấp đại học họ tự cho họ là trí thức, đúng, nhưng đa phần bằng đại học chỉ là cần câu cơm thôi. Kể cả là bác sĩ, người ta nể mình lắm nhưng mà nếu mình về suy lại coi. Mục đích mình chỉ để kiếm tiền, hơn ông xích lô tí là có trình độ chuyên môn về khoa học, về ngành y, ngành dược. Chỉ vậy thôi. Chứ còn, mục đích đời sống của chúng ta là Kiếm sống. Cái đó mới ghê chứ. Đi làm để sống, sống để đi làm, đi làm để sống, sống để đi làm. Trong hành trình đó có nhu cầu ăn ngon mặc đẹp, rồi cuối cùng lên tới ăn sung mặc sướng. Hồi xưa chỉ cần ăn no mặc ấm, lên tới ăn ngon mặc đẹp rồi nó thêm nhu cầu tình cảm nam nữ, thưởng ngoạn nghệ thuật,... tùm lum nhưng chót lại, chỉ là thưởng thức đời sống, chót lại chỉ là trốn khổ tìm vui. Tất cả những cái mình gọi là trí thức, trí tuệ chỉ quần quanh thế giới bàng sinh thôi.

Tôi biết, tôi nói vậy rất là nặng. Nặng lắm. Nhưng đó là sự thật.

Chúng ta như bầy kiến, ngài Ajahn Chah nói, mình như bầy kiến bò trên cây xoài, có con bò trên lá, có con bò trên nhánh, có con bò trên trái. Trái có nhiều loại: trái non, trái chín. Chín có nhiều loại, chín còn nguyên, chín bị chim ăn. Con kiến nào bò lên trái bị chim ăn thì con kiến đó nó hên, con kiến nào xui thì bò chỗ này chỗ kia thì trượt quớt. Mình chỉ là những con kiến. Con nào hên bò nhằm trái xoài bị chim ăn thì nó còn có cái thưởng thức. Chỉ vậy thôi. Dầu hên xui may rủi thì cũng chỉ là bầy kiến trên cây xoài thôi. Ngài Ajahn Chah nói như vậy đó.

Ở đây, ngài Xá Lợi Phất định nghĩa: Trí đây là gì? - Trí đây là khả năng vượt thoát.

Tôi nói rất nhiều lần.

Thế giới này sướng khổ buồn vui, cao thấp siêu đọa, phàm thánh chỉ khác: Thấy hay không thấy? Sáng hay là tối? Thấy hay là mù? Đây là lý do tại sao trong kinh đức Phật gọi tầng thánh thấp nhất bằng nhiều tên khác nhau, trong đó có tên gọi là Dassana, có nghĩa là người có được cái nhìn. Nên Dassana trong các bản dịch của tôi, tôi dịch là bậc Sơ Ngộ, có trí sơ ngộ. Mặc dù chữ “Sơ Ngộ” hiểu theo nghĩa ngoài đời là gặp nhau lần đầu, nhưng ở đây ngộ là giác ngộ, giác ngộ lần đầu. Lần đầu tiên, khi mình chứng Sơ Quả, mình hiểu Bốn Sự thật:

1. Sự thật thứ nhất: Mọi thứ ở đời đều là khổ, gián tiếp hay trực tiếp thôi.

Khổ có 2: Khổ cảm giác & Khổ bản chất.

- Khổ cảm giác : những cái khó chịu thân, tâm.

- Khổ bản chất: những gì mang tính sanh diệt, những gì mang tính bất toàn, bất trắc thì cái đó được gọi là khổ bản chất.

Đa phần chúng sinh mình chỉ biết khổ là khổ cảm giác thôi.

Cho nên, trong Tăng Chi Bộ đức Phật Ngài dạy khổ chia ra có 3, nhưng gom gọn như tôi nói là khổ cảm giác và khổ bản chất. Còn trong kinh 2 cái khổ này đức Phật Ngài chia thành 3, đó là:

- Khổ Khổ = Những gì khó chịu của thân, tâm/ Sự có mặt của những gì làm thân tâm khó chịu, đó là Khổ Khổ.

- Hoại Khổ = Sự vắng mặt những gì làm thân tâm dễ chịu cũng là khổ.

- Hành Khổ = Sự hiện hữu của tất cả những gì mà nó cần đến điều kiện để nó xuất hiện và tồn tại, bản thân sự lệ thuộc điều kiện ấy được gọi là khổ. Cái khổ này được gọi là khổ bản chất, khổ nền.

Thí dụ: Nóng nực là một cái khổ (Khổ Khổ). Cái máy lạnh đang hoạt động ngon lành, ngừng lại là một cái khổ (Hoại Khổ). Sự có mặt ở xứ nóng, nơi nào đó vào mùa hè bản thân nó là Hành khổ.

Với bậc thượng căn, thượng trí, khi hiểu bằng khả năng nhận thức của mình không thông qua chữ nghĩa, không thông qua những gì mình đọc, nghe từ người khác, với sự hỗ trợ của Ba La Mật. Với sự chín muồi rốt ráo của trí tuệ niệm xứ, thì vị đó thấy rằng: MỌI HIỆN HỮU LÀ KHỔ. Thấy bằng tất cả sự thâm thía, chứ không phải thấy bằng cái vay mượn của người khác. Thấy rằng: Dầu xuống địa ngục cũng khổ, về Phạm thiên cũng là khổ. Mang thân một con ngựa quý cũng khổ, mang báu thân của vị Chánh Đẳng Giác cũng là khổ. Trong room này có lẽ nhiều người không chịu nổi câu này.

Mang hình hài 32 hảo tướng, có Nhất thiết trí, trí tuệ của một vị Phật tổ cái gì cũng biết, thì đó là một quả vị ai cũng mơ hết, nhưng nói rất ráo còn có mặt là còn khổ. Cho nên, trong kinh nói: Những khi các bậc thánh La Hán cần nghỉ ngơi một cách triệt để, các ngài nhập thiền Diệt. Đương nhiên, đây phải là những vị Tam Quả & Tứ Quả & đặc Phi tướng Phi phi tướng mới làm được chuyện này.

Nghỉ ngơi triệt để có nghĩa là sao? Các ngài nhập vào tầng thiền Phi tướng Phi phi tướng là tầng thiền Vô Sắc cao nhất, ra khỏi tầng thiền đó và chú nguyện “kể từ hôm nay trở đi trong 1 ngày, 2 ngày, 3 ngày, 5 ngày, 7 ngày tôi sẽ không có tâm thức, tôi sẽ thành một cái xác”. Với chú nguyện, trong thời gian đó ngài đúng là cái xác. Ngài không biết cái gì hết. Đó là nghỉ ngơi một cách triệt để.

Còn mình, mình lơ mơ mình nghĩ. “Trời ơi, làm Phật tổ, có vô số chúng sanh cung kính, cúng dường, chư Thiên, Phạm thiên coi như sư phụ, cơ thể thì có hảo tướng, trí tuệ thì gì cũng biết, trời ơi làm một vị như vậy có gì đâu mà khổ” No. Ở một cái nhìn rất ráo, còn phải hít thở, còn phải ăn uống, còn phải co duỗi, còn phải nóng lạnh, còn phải tê nhức buốt,... là còn khổ. Dầu đó là một vị Phạm thiên những phức tạp sinh học không còn nữa, nhưng mà, các vị thấy cái sự tế nhị của sự hiện hữu.

Có mặt để làm gì? Các vị tướng tượng. Tôi nói chắc cả triệu lần rồi. Nếu bằng một cái nhìn rất ráo nhất, thì mình tự hỏi lòng mình đi, mình sống 1 tỷ năm để làm cái gì? Ăn uống, buồn vui, yêu đương, hôn ghen, tích lũy tài sản,... cứ như vậy trong suốt 1 tỷ năm, hẹn gặp bạn bè, thầy bạn, chùa miếu, cúng dường, nghe pháp, tụng kinh. Đó là người đàng hoàng, còn không đá gá, săn bắn, câu cá, bài bạc, chích hút, nghiện ngập,... rồi sao nữa? Cứ như vậy nó kéo dài tới ban đêm, ngủ, ngủ

xong sáng thức dậy, tiếp tục cái vòng xoáy đó nữa, kéo dài 1 tỷ năm thì cuộc đời mình ý nghĩa nó là gì? Sống càng lâu chỉ kéo dài sự vô nghĩa thôi, đó là với người bất thiện. Còn người thiện thì sao? Thiện là gì? Thiện là sống với tâm lành thì gọi là người thiện. Đúng không? Giờ suốt 100, 1000, 1 tỷ năm cứ sống bằng tâm lành hoài, cứ tụng kinh, nghe giảng, bố thí, phục vụ, cứ làm vậy hoài cuối cùng chết sanh thiên, sanh thiên tiếp tục vậy nữa, cũng mát mát thơm thơm, thơm ngát và mát lạnh, cứ như vậy sống hoài đi về đâu?

Phim Twilight của Mỹ có một câu rất là hay, tôi nhắc hoài, nhân vật chính hỏi người yêu: “Em à, nếu chúng ta không chết, chúng ta sống mãi mãi thì chúng ta sẽ sống cho cái gì?” Đây là câu nói tôi cho là rất thâm thúy và Phật giáo.

**NEU CHÚNG TA SỐNG ĐỜI BẤT TỬ, KHÔNG CHẾT, THÌ CHÚNG TA SẼ SỐNG CHO CÁI GÌ?**

Chính vì chỗ này, cho nên, tất cả những hiểu biết của chúng ta về thế gian: chính trị, tôn giáo, khoa học, nghệ thuật,... tất cả những cái biết này chỉ đều là Vô Minh mang vỏ bọc của tên gọi, nhãn hiệu “trí tuệ, tri thức”. Trong cái nhìn của bậc đại thánh như ngài Xá Lợi Phất, cái gọi là trí tuệ chỉ có một mà thôi. Đó là, Khả năng nhận thức về Bốn Đế.

Nhận thức đầu tiên, biết rằng: Mọi hiện hữu là khổ.

2. Nhận thức thứ hai, hiểu rằng: Thích cái gì cũng là thích trong khổ.

Thích cái gì cũng là thích trong khổ. Ghét cái gì cũng là ghét trong khổ. Buồn vui trong cái gì cũng là buồn vui trong cái khổ. Hiểu rõ ráo như vậy đó. Không loại trừ cái gì hết.

Chúng sanh chia 3 hạng:

- Hạng thứ nhất: Mù tịt thiện ác, thuận tụy sống bằng cảm tính, chỉ biết buồn vui, sướng khổ, đói ăn khát uống, giao phối và tự vệ. Đó là hạng chúng sanh đầu tiên, thấp kém nhất.

- Hạng chúng sanh thứ hai: Biết cái gì là thiện ác, cái gì nên làm không nên làm, cái gì nên làm và nên tránh. Hạng này chỉ là bậc 2, bậc trung thôi. Thiết tha trong thiện pháp cầu quả lành.

- Hạng thứ ba, cao nhất biết rõ ác đương nhiên phải tránh, vì không tránh là họa, hết chuyện để nói. Còn việc lành, thì nỗ lực làm lành vì không thể làm ác. Đời sống mình không hành động sao được. Sống chỉ có thiện và ác thôi. Họ sống thiện chỉ vì họ không có khả năng sống ác. Chỉ vì vị ấy biết rất rõ: Ngày nào chưa chứng thắng trí thì bất cứ quả lành nào cũng chỉ đưa ta đi sanh tử luân hồi ở một điều kiện tốt hơn, ngọt hơn, thơm hơn, bùi hơn tí thôi. Hết giai đoạn đó rồi thì cũng trở về với cõi đặng, cõi khổ. Nhớ cái đó. Vị ấy ý thức như vậy.

Cho nên, ở chúng sanh hạ căn không biết nhân lành, chỉ biết thiết tha hưởng quả lành. Hạng thứ hai, thích quả lành và thiết tha nhân lành. Hạng 3, sống với nhân lành nhưng lòng không thiết tha quả lành. Bởi vì, còn có điều kiện hưởng quả có nghĩa là anh còn sanh tử. Từ đó, trong kinh ghi rất rõ. Trong A Tỳ Đàm ghi rõ, chỉ Phạm phu có đủ 100% thiện ác. Thánh Hữu học còn sót 1 phần ác và 1 phần thiện thôi. Phần thiện là gì? Gặp chuyện lành, đáng làm thì làm, phần thiện đây là vị đó không còn thiết tha lăn trôi sanh tử để hưởng như trước nữa. Một phần thiện là sao? Những ước muốn trong cõi lành vị đó hạn chế rất nhiều. Thí dụ, nói cho rõ, còn phàm thì người ta còn mong thành Phật quả, mong kiếp sau trở thành đại trí tuệ, đại thần thông, đại thiên nhân,... nhưng một người chán sợ sanh tử rồi, tuy họ thấy Phật đạo là vô thượng, là thiêng liêng, họ thấy ngôi vị đệ nhất trí tuệ, đệ nhất thần thông là thiêng liêng, họ cung kính, họ quỳ lạy sát đất, tôn thờ ngưỡng mộ, tuy nhiên, họ không còn đủ hào hứng để theo đuổi những hạnh nguyện lớn đó nữa. Bởi vì sao? Người hiểu Bốn đế rồi bắt đầu họ oải rồi. Thứ nhất, trên nguyên tắc, chuyện đó không được, bởi vì thời gian tái sinh của họ không còn cho phép. Thứ hai, nói về technique, về mặt kỹ thuật, người hiểu Bốn Đế, họ không thiết tha làm ba cái chuyện luân hồi sanh tử độ sinh.

Độ làm gì? Một vị Phật ra đời nhiều lắm chỉ độ được một nắm cát trên sa mạc sanh tử thôi. Dầu cho độ được 1000 tỷ chúng sanh cũng chỉ là một nắm cát trên sa mạc thôi, không nghĩa lý gì hết. Nhưng mà, tại vì căn cơ của một vị Bồ Tát không thể chứng Thịnh Văn được, vị đó phải hướng tới cái cao nhất, thế là phải đi theo con đường đó, không còn lựa chọn khác. Vị kia có căn cơ chứng Độc Giác thì họ phải đi con đường Độc Giác. Chứ còn nói cho ráo ráo thì, thương thì độ cho vui, nó đủ duyên mà mình không độ thì chuyện đó chư Phật không làm. Chứ nói cho đúng, một vị Phật ra đời độ được bao nhiêu? Chỉ được một nắm cát trong sa mạc thôi.

Vị Tu Đà Hườn thấy rất rõ: Thế Tôn nói riêng và chư Phật ba đời nói chung, cực kỳ khả kính, vô cùng khả kính, đúng. Quả vị đó thiêng liêng không sao nói được, đúng, nhưng hứng chí đi theo con đường đó thì vị đó không còn nữa. Bởi vì, thứ nhất, hồi nãy tôi nói, vị này không còn điều kiện để mà luân hồi đủ lâu để hành Phật đạo. Thứ hai, về mặt kỹ thuật, vị này chán rồi. Buông hết. Nản lắm. Cho nên, chúng sanh cấp 1: Sợ quả xấu, mê quả lành. Chúng sanh bậc 2: biết tránh nhân ác, thực hiện nhân lành nhưng còn mong quả tốt, quả vui. Chúng sanh bậc 3: Tiếp tục tránh ác, tiếp tục hành thiện nhưng lòng đã nguội lạnh rồi. Nguội rồi. Nguội ngắt. Phải hiểu như vậy thì người đó tiếp tục hành thiện, tiếp tục lánh ác nhưng không có còn thiết tha chuyện hưởng nữa. Làm thì cứ làm nhưng không mong hưởng. Đây là đặc điểm của một vị Bồ Tát.

Thiết tha với nhân lành nhưng không tha thiết với quả lành. Sanh ra đẹp, giàu, giỏi bỏ hết đi tu. Tới lúc đi tu rồi, chứng thiên dễ dàng như trở bàn tay, nhưng không bị chìm sâu trong thiên lạc mà mình chứng. Ngài không như người ngoại đạo vô trí, đắc được tầng nào chết dí trong tầng đó. Bồ Tát thì không.

Bồ Tát đầu chứng tầng nào cũng thấy có cái cao hơn mà kiếp này tạm thời ta chưa vươn tới. Bồ Tát luôn luôn ý thức được rằng: Trên đời này, những thứ mình có được đều không có cốt lõi. Tất cả chỉ là những thân cây chuối, tháo ra từng bẹ rồi không còn gì nữa hết. Hoặc như mái tóc, lấy rồi từng cọng thì không còn gì gọi là mái tóc nữa hết. Vị đó biết rõ: Mọi hiện hữu trong đời đều buồn vui sướng khổ chỉ là một nắm cát. Đủ duyên thì nắm cát gom lại, duyên hết thì nắm cát bị bung ra. Nhớ nha.

Vị đó biết rất rõ: Mọi thứ ở đời do duyên mà có cũng do duyên mà mất đi. Cho nên, ngài Xá Lợi Phất ngài mới trả lời: Cái gọi trí tuệ đúng nghĩa chỉ có một thôi. Đó là:

- Hiểu được Mọi thứ là khổ.
- Hiểu được thích gì cũng thích trong khổ.
- Hiểu được rằng: Muốn hết khổ thì không thích trong khổ nữa, vì thích là đầu tư, investment.
- Người sống bằng ba nhận thức đó là đang có mặt trên con đường thoát khổ. Luôn luôn sống hành động, nói năng bằng 3 nhận thức đó. Thì đây chính là đang tu tập con đường giải thoát.

Cho nên, ngài Xá Lợi Phất mới trả lời, Trí tuệ đúng nghĩa chính là trí tuệ trong Bốn Đệ.

Trí tuệ trong Bốn Đệ có nhiều cấp độ: Văn, Tư, Tu.

- Văn ở đây có nghĩa là mình nghe giảng, xem kinh mà mình biết được lan man là Bốn Đệ hiểu bằng trí văn.
- Bốn Đệ hiểu bằng trí tư có nghĩa là mình học giáo lý cho nhiều vô, cho rộng, cho sâu vào, xong rồi mình ngồi mình nghiệm, nghiệm, nghiệm.

Nhưng trong Tăng Chi Bộ Kinh phần 5 pháp đức Phật Ngài dạy rất rõ: Chỉ biết tụng đọc thuộc lòng thì gọi là sajjhayakabahulo – chuyên gia tụng niệm, chưa phải là người sống pháp, sống đạo. Sống đạo đây là Dhammavihari, nghĩa là sống đạo. Mình thường xuyên tụng đọc, thuộc lòng chỉ là sajjhayakavihari chuyên gia tụng đọc. Còn chuyên gia ngồi nghiền ngẫm, nhíu mày, nhăn mặt, bóp trán suy tư thì hạng này gọi là Vitakkabahulo – chuyên gia tư duy, chuyên gia nghiền ngẫm. Hạng nữa, đức Phật dạy là Dhammavihari – có nghĩa là biết sống hết mình với cái mình hiểu, biết sống hết mình với những gì mình học, mình thuộc, mình nhớ. Hạng này mới được gọi là Dhammavihari, sống đạo, sống theo Pháp. Nha. Còn 2 hạng đầu chỉ là Vitakkabahulo – Chuyên gia tư duy; Saggiyakabahulo – Chuyên gia tụng niệm, chỉ vậy thôi. Nhớ.

Trí tuệ về Bốn Đệ cũng có 3 cấp độ:

- Cấp 1: trí văn, hiểu sơ sơ Bốn Đệ qua lời giảng người khác.
- Cấp 2: Bốn Đệ qua trí tư có nghĩa là khả năng nghiền ngẫm, suy tư, thâm thía, tiêu hóa.

Các vị còn nhớ tôi thường nói quá trình ăn uống mình có 3 giai đoạn:

- Giai đoạn 1 – Giai đoạn ẩm thực, có nghĩa là uống hoặc ăn vào qua ngõ thực quản. Giai đoạn trí văn.
- Giai đoạn 2- Giai đoạn tiêu hóa, có nghĩa là bao tử giải quyết xong, đưa xuống ruột non, ruột già. Thì đó gọi là giai đoạn Tiêu hóa. Giai đoạn Trí tư.
- Nó còn giai đoạn thứ ba là giai đoạn Tiêu Dung. Có nghĩa là, những chất mình ăn vào bây giờ nó được chia đều cho các bộ phận trong cơ thể, chỗ nào là B6, B1, B12, ... B 40, B41, chỗ nào

là Calcium, chỗ nào là Magnesium, zinc, thì tất cả những cái đó được phân bố về những chỗ cần. Thì cái đó được gọi là giai đoạn tiêu dung. Minh hiểu ngầm đó chính là trí tu.

Tôi xin nói lại rằng.

Cho đến bao giờ các vị còn coi thường giáo lý Tứ Đế cho là tiêu thừa, cho đó là sơ cơ thì ngày đó các vị còn xa Phật đạo lắm. Xa lắm. Bởi vì tinh thần cao nhất của Phật pháp chính là nhận thức được rằng, mọi hiện hữu là gánh nặng, mọi hiện hữu là nỗi khổ niềm đau. Dầu trước mắt nó có được dán lên một cái nhãn hiệu như thế nào đó, hấp dẫn, cuốn hút như thế nào đó, thì về bản chất rốt ráo nó vẫn là khổ. Vì sao? Vì khổ có 2: Khổ cảm giác & Khổ bản chất.

Bậc thượng căn mới thấy được khổ bản chất. Hạ căn chỉ thấy khổ cảm giác thôi. Thí dụ, họ thấy bị bệnh, già, chết, bị sa đọa, bị nấu trong chảo dầu, địa ngục, làm heo làm chó người ta đem ra người ta giết thì tất cả những cái đó chỉ là cảm giác thôi. Còn cái khổ bản chất mới ghê. Khổ bản chất có nghĩa là, sự có mặt trong cuộc đời này. Sự có mặt ở đâu đó. Tại sao sự có mặt ở đâu đó được gọi là khổ? Có mặt ở đâu đó để chuẩn bị sẵn sàng nhào xuống chỗ xấu nhất, dơ nhất, tăm tối nhất, thấp kém nhất. Nhớ. Phạm phu luôn trong tình trạng như vậy. Luôn luôn trong tình trạng nhào cái đầu xuống, cắm cái đầu xuống, chỗ nào dơ dáy, bản thủ, tăm tối nhất, thấp kém nhất. Tất cả phạm phu. Phải khẳng định như vậy.

Và, cả triệu lần tôi nói.

Hôm nay chúng ta có giàu, đẹp, có tiếng tăm, có thông minh cách mấy đi nữa, có quyền lực, có chức vụ ghê gớm cỡ nào đi nữa thì trong mỗi chúng sinh phạm phu đều còn nguyên vẹn khả năng ăn phân, và khả năng uống máu tươi, thịt sống. Vì sao vậy?

Vì chúng ta luôn sống trong vô minh trong Bốn Đế. Chúng ta không chịu thấy một cách rốt ráo rằng: Mọi hiện hữu là khổ. Cho nên, chúng ta sống theo cảm tính tròn khổ tìm vui. Và có nhiều cách trốn khổ tìm vui nhưng đa phần toàn làm chuyện bậy không. Kể cả chuyện mình mở cửa tiệm buôn bán rất lương thiện trong góc nhìn xã hội, pháp luật, trong góc nhìn của tòa án, của luật sư thì mình rất là lành. Đúng không? Tôi mở cửa tiệm bằng mồ hôi nước mắt, tôi bán buôn thì quá tốt. Nhưng trong cái nhìn rốt ráo, hễ còn lòng muốn đã là bất thiện.

Muốn có tiền, muốn mai này tuổi già có chỗ yên thân, cái muốn đó đã là bất thiện rồi. Người không học A Tỳ Đàm, không tu Tuệ Quán nghe cái này rất khó chịu. Vô cùng khó chịu “Trời ơi, tu gì mà khó vậy trời”. Ngày xưa tui câu cá, sát sanh, nghiện ngập, chích hút, nhảy đầm, đánh bạc thì ác là đúng rồi. Giờ tôi ngồi yên, ngày tụng kinh 2 buổi mà dám nói tôi bất thiện. Đúng. Vẫn tiếp tục bất thiện. Bởi vì, chỉ là thiện khi nào anh sống trong Chánh niệm, trong Từ tâm, trong Trí tuệ, trong Thiền định thì khi đó mới gọi là thiện. Còn dăng này cái áo blue bác sĩ không đủ che cái phạm phu của anh đâu. Áo thầy chùa của anh, cái đầu trọc của anh không đủ để che con người bê bối bầy hầy của anh đâu, nha.

Cho nên, hiểu vậy mới thấy ngán. Thấy rằng: Mọi hiện hữu là khổ. Thích cái gì cũng là thích trong khổ. Muốn hết khổ đừng thích trong khổ nữa. Ba nhận thức này chính là con đường thoát khổ. Với trí tuệ đó, với nhận thức đó, với hiểu biết đó, ngài Xá Lợi Phất ngài gọi đây mới đúng là trí tuệ nè, cái này mới giúp mình vượt ra ngoài.

Như rất nhiều lần tôi nói.

Sống ở đời này, cần phải có con mắt. Bởi vì, đời sẽ là bóng đêm nếu chúng ta không có con mắt, đời sẽ là bóng tối, đời sẽ là rừng khuya khi chúng ta không có con mắt. Con mắt là gì? Là 4 khả năng:

- Ở dưới nhìn lên để học hỏi.
- Ở trên nhìn xuống để bao dung.
- Ở trong nhìn ra để chia sẻ.
- Ở ngoài nhìn vào để khách quan, để cảm thông.

Phải có 4 cái nhìn này mới gọi là huệ nhãn, huệ căn. Nếu không có 4 cái nhìn này thì coi như mình bị mù. Dầu mình có giỏi bằng trời đi nữa. Chẳng hạn, nếu mình nghĩ chỗ ngồi mình đang là bác sĩ, mình có tiền là mình số 1. Như vậy là mình không có khả năng nhìn xuống và cũng không có khả năng nhìn lên.

- Không có khả năng nhìn lên là sao? Mình giàu thật nhưng có đũa nó giàu hơn mình. Rồi sao nữa? Nó giàu hơn mình mà nó vẫn già, nó vẫn chết và nó vẫn đọa. Cái đó là không có khả năng nhìn lên.

- Không có khả năng nhìn xuống là sao? Mình phải nhìn xuống ở dưới chân mình có bao nhiêu cảnh giới? Mà những chuẩn bị của mình bây giờ là chuẩn bị đi lên hay đi xuống? Nhìn xuống dưới thì biết. Nhìn xuống dưới thì biết. Nhìn xuống dưới đi. Coi những chuẩn bị của mình: Đời sống của mình, cách nghĩ của mình, cách nói của mình, hành động của mình bây giờ nè đang chuẩn bị đi lên hay đi xuống? Tự hỏi lòng mình và tự trả lời.

Vì sao? Vì tôi đã nói rất nhiều lần: Mỗi giây phút trôi qua dầu muốn dầu không, dầu biết hay không biết chúng ta luôn kín đáo có mặt trên con đường dẫn về đâu đó. Dầu muốn dầu không, dầu biết hay không, trong từng phút chúng ta đang âm thầm xây dựng chôn vùi trong tương lai của mình. Và đương nhiên, chôn vùi về ấy thường là máu lệ nhiều hơn là sung sướng. Hoa hồng, cỏ xanh, mây trắng, nắng vàng rất hiếm. Tất cả đời sống bất thiện của mình nó chỉ chuẩn bị cho chuông cửi, lồng chấu, cối rãnh, ao hồ, dơ bẩn, ao tù nước đọng.

Những chuẩn bị của mình, mình khoái hưởng quả lành hiếm ai vui với nhân lành lắm. Tin tôi đi. Tin tôi đi. Kể cả Phật tử, miệng nói thờ Phật nhưng 99,9% chỉ thích hưởng quả lành hiếm người tạo nhân lành. Trong khi bậc thượng căn họ vui cực kỳ khi họ sống thiện, họ tạo nhân lành, nhưng có quả lành coi như rác. Quả lành là gì? Giàu, đẹp, nổi tiếng, họ coi như rác.

Bồ Tát sanh ra thấy mùi tanh tanh là bỏ đi, tanh tanh là bỏ đi. Nhưng hễ chưa bỏ đi Ngài cực kỳ thích Giữ giới, cực kỳ thích tu thiền, cực kỳ thích Bồ thí, cực kỳ thích Phục vụ, cực kỳ thích Kham nhẫn, cực kỳ thích Từ tâm. Nó mới ghê chứ. Nhưng khi sanh ra trong điều kiện top Ngài lại chê cái đó, bỏ hết đi tu. Bậc thượng căn là như vậy đó.

Bậc Hạ căn: trốn quả xấu tìm quả lành. Bậc Trung căn cũng trốn quả xấu, tìm quả lành nhưng nỗ lực sống thiện. Mà sống thiện để chi? Để trốn khổ tìm vui.

Bậc Thượng căn, họ sống thiện lánh ác vì 2 lý do: họ sống thiện vì họ không thể sống ác được nên kẹt quá họ sống thiện. Còn sống là còn phải hoạt động thì phải chọn 1 trong 2. Lý do thứ hai của người sống thiện là họ sống thiện để hưởng tới mục đích không còn thiện, ác, buồn, vui nữa. Còn mình sống thiện để cầu quả lành. Còn người ta sống thiện để không còn thiện nữa, không còn ác nữa.

Các vị nghe kịp không?

Hiểu như vậy đó, thì chúng ta mới thấm vì đâu mà ngài Xá Lợi Phất ngài dạy rằng: Cái được gọi là trí tuệ đúng nghĩa rất ráo và triệt để chỉ có trí tuệ trong Bốn Đế thôi. Chính cái trí này nè, nó cho ta một lần đi không quay lưng, một lần đi không quay mặt, một lần đi không trở về như là Kinh Kha đã qua khỏi bờ sông Dịch thì không quay lui. Đó mới đúng là Kinh Kha trong giáo pháp này.

Còn đa phần chúng ta chân đi mà lòng ở lại. Chúng ta không bao giờ đi tu hành mà đi vé 1 chiều. Chúng ta luôn luôn đi vé 2 chiều. Nên nhớ chỗ đó. Nên nhớ chúng ta là người đi vé 2 chiều, đi vé roundtrip. Trong khi đề nghị đức Phật là con hãy đi one-way, mua vé đi đừng mua vé về. Đi thẳng về phía trước. Giáo pháp đức Phật Thích Ca gần hết rồi, đã qua hơn 1 nửa tuổi thọ. Chúng ta trước mắt có 2 cơ hội:

(1) Nguyên chứng thánh lúc Xá Lợi gom lại ở Bồ Đề Đạo tràng khi tuổi thọ giáo pháp tròn 5000 năm.

(2) Cơ hội 2 là đức Phật Di Lạc. Đó là cơ hội vàng, phải nguyên.

Nếu trễ cơ hội đó rồi chúng ta phải chờ rất là lâu. Chư Phật thì nhiều lắm. Chư Phật rất là nhiều, hết vị này tới vị khác vô số. Nhưng mà, theo trong kinh nói, khi thái dương hệ này hủy phải chờ một thời gian rất là lâu, nó trải qua 1 A Tăng kỳ (10 lũy thừa 140) mới có một số vị khác ra đời để độ sinh. Lâu lắm, quãng đường đó ngắn lắm. Cho nên, có 3 cơ hội:

(1) Cơ hội 1: Chứng thánh trong thời gian Giáo pháp vẫn còn đó. Chứng thánh khi tu tập Niệm Xứ ngay trong Giáo pháp của đức Phật Thích Ca Mâu Ni.

(2) Cơ hội 2: Lúc Xá Lợi gom lại 5000 năm thuyết pháp cho chư Thiên.

(3) Cơ hội 3: Phật Di Lạc ra đời.



Ngoài ra thì chúng ta khó lắm. Bởi vì trong kinh nói: Nếu không ai đó hướng dẫn pháp môn Tứ Niệm Xứ, tự mình nghĩ ra đương sự phải mất 2 A tăng kỳ 100.000 đại kiếp. Dễ sợ như vậy. Pháp môn Tứ Niệm Xứ nếu không được người khác hướng dẫn, thì tự mình tìm mình phải mất 2 A-tăng-kỳ 100.000 Đại kiếp để chứng quả Độc Giác. Còn khả năng đem dạy cái đó cho người khác, mất ít nhất 4 A-tăng-kỳ 100.000 đại kiếp để thành vị Phật tổ biệt hạnh Trí tuệ. 8 A-tăng-kỳ để trở thành vị Phật tổ biệt hạnh Đức tin. 16 A-tăng-kỳ cho một vị Phật tổ biệt hạnh về Tinh tấn. Ghê không?

Cho nên, với những gì tôi nói này giờ, ít nhiều quý vị cũng hiểu vì đâu ngài Xá Lợi Phất ngài dạy: Trí tuệ rất ráo phải là trí tuệ về Bốn Đế. Người hiểu biết về Bốn Đế dẫu trên lý thuyết chỉ cần đủ sâu đủ rộng cho một phạm phu thì mình sống tốt hơn, nó an lạc, an toàn hơn.

An lạc = bớt khổ, bớt stress, bớt depress.

An toàn = lỡ lẩn mình có đùng chết mình cũng có đường đi đường về, chỗ đàng hoàng.

Đại khái như vậy. Chỉ riêng câu vấn đáp đầu tiên của ngài Mahā Kothika là :

- Thưa tôn giả Xá Lợi Phất, thế nào được gọi là Trí tuệ?

Ngài giải thích như vậy đó: Thấy được Bốn Đế là trí tuệ đúng nghĩa, trí tuệ rất ráo, trí tuệ triệt để.

Hay quá ta.

Ok. Bữa nay tôi có tí việc, mở mắt ra ngay chốc, sớm 10 phút. Hôm nay tôi có tí việc, cho nên, xin hẹn bà con kỳ sau tôi bù 10 phút. Mình cũng nói nhau vô lượng kiếp rồi, nó đặc là nó đặc lâu rồi, mà nó u mê nó tiếp tục u nữa, cũng bình thường không có gì lạ hết.

Chúc các vị một ngày vui./.

---

**XIN LƯU Ý:  
ĐÂY CHỈ LÀ BẢN CHÉP NHÁP  
CHƯA ĐƯỢC SƯ GIÁC NGUYÊN HIỆU ĐỈNH.  
QUÝ PHẬT TỬ TẠM THỜI CÓ THỂ DÙNG LÀM  
TÀI LIỆU NGHIÊN CỨU CHO RIÊNG MÌNH.  
XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN.**

---

WWW.TOAIKHANH.COM